

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**  
NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2015

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP  
SONACONS**

## MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Tổng Giám đốc	2 - 4
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	5 - 6
4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2015	7 - 10
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015	11
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015	12 - 13
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015	14 - 31

\*\*\*\*\*

## BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Tổng Giám đốc Công ty cổ phần xây lắp Sonacons (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015.

### Khái quát về Công ty

Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3602209420, đăng ký lần đầu ngày 30 tháng 12 năm 2014 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp.

Trong quá trình hoạt động Công ty đã được Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp điều chỉnh lần thứ hai ngày 04 tháng 05 năm 2013 về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh.

### Trụ sở hoạt động

- Địa chỉ : Số 3, KCN Biên Hòa 1, đường số 3, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
- Điện thoại : (84-61) 383.6496 – 383.3497
- Fax : (84-61) 393.2571

Hoạt động kinh doanh của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là:

- Xây dựng nhà các loại;
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan: Thiết kế xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị; Thiết kế trang trí nội – ngoại thất công trình dân dụng và công nghiệp; Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp; Thiết kế nội-ngoại thất công trình kiến trúc; Thiết kế quy hoạch xây dựng; Thiết kế điện công trình với cấp điện áp đến 35KV;
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;
- Xây dựng công trình công ích: thủy lợi, cấp thoát nước, hệ thống tưới tiêu, nhà máy xử lý nước thải, các trạm bơm, khoan nguồn nước, mạng lưới truyền năng lượng, viễn thông;
- Thi công lắp đặt các sản phẩm cơ khí;
- Xây dựng các công trình đường bộ;
- Lắp đặt hệ thống điện;
- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí;
- Hoàn thiện công trình xây dựng;
- Sản xuất các cấu kiện kim loại (không sản xuất, không dùng để cấp điện sản xuất tại trụ sở);
- Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa tương tự bằng kim loại để chứa hoặc phục vụ sản xuất (không sản xuất, không dùng để cấp điện sản xuất tại trụ sở);
- Phá dỡ;
- Lắp đặt hệ thống xây dựng khác;
- Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác;
- Kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng, nhà kho, xưởng bãi;
- Cho thuê máy, móc thiết bị và đồ dùng hữu hình khác;
- Cung ứng lao động tạm thời (chỉ hoạt động khi đủ điều kiện theo quy định);
- Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan;
- Chuẩn bị mặt bằng.



**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP SONACONS**  
BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

**Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý**

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

**Hội đồng quản trị**

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Trương Minh Hoàng	Chủ tịch	Tái bổ nhiệm ngày 02 tháng 4 năm 2015
Ông Nguyễn Vịnh Phú	Phó Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 02 tháng 4 năm 2015
	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 02 tháng 4 năm 2015
Ông Lê Anh Hoàn	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 02 tháng 4 năm 2015
Ông Lê Hoàng Phi	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 02 tháng 4 năm 2015
Ông Nguyễn Thanh Hải	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 02 tháng 4 năm 2015
Ông Nguyễn Vịnh Phú	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 02 tháng 4 năm 2015
Ông Ngô Văn Trung	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 02 tháng 4 năm 2015

**Ban kiểm soát**

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Lê Văn Bình	Trưởng Ban	Bổ nhiệm ngày 02 tháng 4 năm 2015
	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 02 tháng 4 năm 2015
Ông Cao Minh Trung	Trưởng ban	Miễn nhiệm ngày 02 tháng 4 năm 2015
Bà Nguyễn Thị Quỳnh Như	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 02 tháng 4 năm 2015
Ông Bùi Văn Nam	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 02 tháng 4 năm 2015
Ông Nguyễn Thanh Hải	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 02 tháng 4 năm 2015

**Ban điều hành, quản lý**

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm
Ông Trương Minh Hoàng	Tổng Giám đốc	Tái bổ nhiệm ngày 02 tháng 4 năm 2015
Ông Lê Hoàng Phi	Kế toán trưởng	Bổ nhiệm ngày 07 tháng 01 năm 2010

**Đại diện theo pháp luật**

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Trương Minh Hoàng (tái bổ nhiệm ngày 02 tháng 4 năm 2015).

**Kiểm toán viên**

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Công ty.

**Trách nhiệm của Tổng Giám đốc**

Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán.
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng.
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính.
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2008/2015  
NG TY  
PHẦN  
Y LẮP  
ACONS

49815-0  
NG TY  
HÌNH HỮU  
VÀ TƯ V  
& C  
T.P HỒ CH

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP SONACONS**  
BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Tổng Giám đốc đảm bảo các số kê toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã "thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

**Phê duyệt Báo cáo tài chính**

Tổng Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



Trương Minh Hoàng  
Tổng Giám đốc





\* Số: 0276/2016/BCTC-KTTV

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi:** CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP SONACONS

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty cổ phần xây lắp Sonacons (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 13 tháng 3 năm 2016, từ trang 06 đến trang 31, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

### Trách nhiệm của Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

### Cơ sở của ý kiến ngoại trừ

Năm trước Công ty chưa ghi nhận doanh thu đối với một số công trình đã hoàn thành và được nghiệm thu với chủ đầu tư tổng số tiền là 7.142.412.312 VND. Trong năm nay Công ty đã ghi nhận khoản doanh thu này cùng với giá vốn tương ứng là 6.580.362.983 VND. Nếu doanh thu các công trình này được ghi nhận đúng niên độ thì khoản mục “Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ” và “Giá vốn hàng bán” trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm nay và năm trước sẽ giảm và tăng với số tiền tương ứng.

**Ý kiến kiểm toán ngoại trừ**

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần xây lắp Sonacons tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Báo cáo được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị như nhau. Bản tiếng Việt là bản gốc khi cần đối chiếu.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C



Nguyễn Chí Dũng - Phó Tổng Giám đốc  
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0100-2013-008-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 3 năm 2016

Trần Bảo Thanh - Kiểm toán viên  
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 3154-2015-008-1

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP SONACONS**

Địa chỉ: Số 3, đường 3, KCN Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	100		<b>137.298.726.906</b>	<b>109.932.425.770</b>
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	<b>39.237.819.103</b>	<b>42.431.608.285</b>
1. Tiền	111		12.222.819.103	8.791.608.285
2. Các khoản tương đương tiền	112		27.015.000.000	33.640.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		<b>950.000.000</b>	<b>1.050.000.000</b>
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2	950.000.000	1.050.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		<b>83.792.980.633</b>	<b>52.464.683.806</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	71.119.282.832	42.029.614.518
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	8.133.080.163	7.821.069.123
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	4.540.617.638	2.614.000.165
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		-	-
8. Tài sản thiếp chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		<b>12.119.646.270</b>	<b>12.742.578.183</b>
1. Hàng tồn kho	141	V.6	12.119.646.270	12.742.578.183
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		<b>1.198.280.900</b>	<b>1.243.555.496</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		-	-
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		1.198.280.900	1.243.555.496
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

# CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP SONACONS

Địa chỉ: Số 3, đường 3, KCN Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai  
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>B- TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>131.240.068</b>	<b>341.971.740</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>120.240.068</b>	<b>314.121.740</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.7	120.240.068	314.121.740
- <i>Nguyên giá</i>	222		2.008.259.394	2.008.259.394
- <i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(1.888.019.326)	(1.694.137.654)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- <i>Nguyên giá</i>	225		-	-
- <i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
- <i>Nguyên giá</i>	228		28.500.000	28.500.000
- <i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(28.500.000)	(28.500.000)
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		-	-
- <i>Nguyên giá</i>	231		-	-
- <i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	232		-	-
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		-	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	-
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>11.000.000</b>	<b>27.850.000</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		-	15.750.000
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	V.8	11.000.000	12.100.000
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>137.429.966.974</b>	<b>110.274.397.510</b>

# CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP SONACONS

Địa chỉ: Số 3, đường 3, KCN Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>C - NỢ PHẢI TRẢ</b>	300		<b>121.608.461.439</b>	<b>94.555.066.900</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	310		<b>121.608.461.439</b>	<b>94.555.066.900</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.9	40.573.760.549	35.806.931.281
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.10	1.197.500.200	673.193.031
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.11	369.181.909	426.806.029
4. Phải trả người lao động	314	V.12	3.599.128.107	5.941.619.232
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.13	2.432.948.613	106.492.512
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.14	6.988.361.364	1.160.545.455
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.15	2.121.076.794	1.903.708.023
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.16	64.326.503.903	48.535.771.337
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.17	-	-
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
<b>II. Nợ dài hạn</b>	330		-	-
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-



2016  
Y  
N  
,  
IS  
DONG

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP SONACONS**

Địa chỉ: Số 3, đường 3, KCN Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>D - VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	400		<b>15.821.505.535</b>	<b>15.719.330.610</b>
I. Vốn chủ sở hữu	410		<b>15.821.505.535</b>	<b>15.719.330.610</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.18	12.000.000.000	12.000.000.000
- <i>Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết</i>	411a		<i>12.000.000.000</i>	<i>12.000.000.000</i>
- <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	V.18	2.512.322.485	2.222.898.418
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.18	1.309.183.050	1.496.432.192
- <i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước</i>	421a		296.432.192	-
- <i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này</i>	421b		1.012.750.858	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>137.429.966.974</b>	<b>110.274.397.510</b>

Phạm Thị Ly Ly  
Người lập biếu

Lê Hoàng Phi  
Kế toán trưởng



Trương Minh Hoàng  
Tổng Giám đốc



**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP SONACONS**

Địa chỉ: Số 3, đường 3, KCN Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh		
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	237.453.771.281	200.562.528.221
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		237.453.771.281	200.562.528.221
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	220.488.380.504	183.709.157.543
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		16.965.390.777	16.853.370.678
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	1.561.045.317	1.690.589.027
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	3.768.841.436	3.774.991.000
Trong đó: chi phí lãi vay	23		3.766.780.616	3.774.991.000
8. Chi phí bán hàng	25		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.5	12.730.269.610	12.270.293.688
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		2.027.325.048	2.498.675.017
11. Thu nhập khác	31		-	1.467.554.129
12. Chi phí khác	32		-	1.498.053.744
13. Lợi nhuận khác	40		-	(30.499.615)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		2.027.325.048	2.468.175.402
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.11	579.338.089	750.141.293
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	V.9	1.100.000	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		1.446.886.959	1.718.034.109
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.6	1.085	1.289
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.6	1.085	1.289



Đồng Nai, ngày 13 tháng 3 năm 2016

Phạm Thị Ly Ly  
Người lập biếuLê Hoàng Phi  
Kế toán trưởngTrương Minh Hoàng  
Tổng Giám đốc

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP SONACONS**

Địa chỉ: Số 3, đường 3, KCN Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**BÁO CÁO LUU CHUYỄN TIỀN TỆ**

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
1. <i>Lợi nhuận trước thuế</i>	01		2.027.325.048	2.468.175.402
2. <i>Điều chỉnh cho các khoản:</i>				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.7	193.881.672	193.653.553
- Các khoản dự phòng	03		-	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	VI.4	2.060.820	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.3	(1.385.525.008)	(1.660.826.687)
- Chi phí lãi vay	06	VI.4	3.766.780.616	3.774.991.000
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. <i>Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</i>	08		4.604.523.148	4.775.993.268
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(31.272.469.179)	927.857.139
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		622.931.913	(4.229.664.913)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		11.189.581.418	7.189.587.203
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		15.750.000	(15.750.000)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		(3.766.780.616)	(3.774.991.000)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.11	(656.257.534)	(143.200.346)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(155.265.086)	(209.518.340)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</i>	20		(19.417.985.936)	4.520.313.011
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		-	-
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(1.550.000.000)	(800.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		1.650.000.000	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	VI.3	1.385.525.008	1.660.826.687
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</i>	30		1.485.525.008	860.826.687

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP SONACONS**

Địa chỉ: Số 3, đường 3, KCN Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Báo cáo lưu chuyên tiên tệ (tiêu theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	
3. Tiền thu từ đi vay	33	V.16	122.655.745.922	125.535.719.654
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.16	(106.865.013.356)	(122.108.960.089)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.15, 18	(1.050.000.000)	(540.000.000)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	40		<u>14.740.732.566</u>	<u>2.886.759.565</u>
<i>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</i>	50		(3.191.728.362)	8.267.899.263
<i>Tiền và tương đương tiền đầu năm</i>	60		42.431.608.285	34.163.709.022
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		(2.060.820)	-
<i>Tiền và tương đương tiền cuối năm</i>	70		<u>39.237.819.103</u>	<u>42.431.608.285</u>

Phạm Thị Ly Ly  
Người lập biểu

Lê Hoàng Phi  
Kế toán trưởng



Trương Minh Hoàng  
Tổng Giám đốc

# CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP SONACONS

Địa chỉ: số 3, đường 3, khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

### I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

#### 1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty cổ phần xây lắp Sonacons (sau đây gọi tắt là “Công ty”) là Công ty cổ phần.

#### 2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là xây lắp.

#### 3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là thiết kế, thi công xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị;

#### 4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

#### 5. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính

Như đã trình bày tại thuyết minh số III.1, kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 Công ty đã áp dụng Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp thay thế Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 244/2009/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính. Các quy định của Chế độ kế toán doanh nghiệp mới này không có ảnh hưởng trọng yếu đến các số liệu của Công ty và Công ty đã trình bày lại các số liệu so sánh trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày do vậy các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

#### 6. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty có 166 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 176 nhân viên).

### II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

#### 1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

#### 2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

# CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP SONACONS

Địa chỉ: số 3, đường 3, khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

## III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

### 1. Chế độ kế toán áp dụng

Ngày 22 tháng 12 năm 2014, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 200/2014/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp thay thế Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 244/2009/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính. Thông tư này có hiệu lực áp dụng cho năm tài chính bắt đầu vào hoặc sau ngày 01 tháng 01 năm 2015. Công ty áp dụng các chuẩn mực kế toán, Thông tư này và các thông tư khác hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

### 2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

## IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

### 1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

### 2. Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh giao dịch. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được quy đổi theo tỷ giá tại ngày này.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm từ các giao dịch bằng ngoại tệ được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính. Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính.

Tỷ giá sử dụng để quy đổi các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ là tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch. Tỷ giá giao dịch thực tế đối với các giao dịch bằng ngoại tệ được xác định như sau:

- Đối với hợp đồng mua bán ngoại tệ (hợp đồng mua bán ngoại tệ giao ngay, hợp đồng kỳ hạn, hợp đồng tương lai, hợp đồng quyền chọn, hợp đồng hoán đổi): tỷ giá ký kết trong hợp đồng mua, bán ngoại tệ giữa Công ty và ngân hàng.
- Đối với nợ phải thu: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty chỉ định khách hàng thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty dự kiến giao dịch tại thời điểm giao dịch phát sinh.

Tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày Kết thúc năm tài chính được xác định theo nguyên tắc sau:

- Đối với các khoản ngoại tệ gửi ngân hàng: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản ngoại tệ.

# CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP SONACONS

Địa chỉ: số 3, đường 3, khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai  
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là tài sản khác: tỷ giá mua ngoại tệ của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (Ngân hàng Công ty thường xuyên có giao dịch).
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (Ngân hàng Công ty thường xuyên có giao dịch).

## 3. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 3 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

## 4. Các khoản đầu tư tài chính

### Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Khoản đầu tư được phân loại là nắm giữ đến ngày đáo hạn khi Công ty có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm: các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi Công ty nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

Khi có các bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được và số tổn thất được xác định một cách đáng tin cậy thì tổn thất được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

## 5. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty, bao gồm cả các khoản phải thu về tiền bán hàng xuất khẩu ủy thác cho đơn vị khác.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

# CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP SONACONS

Địa chỉ: số 3, đường 3, khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

## 6. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính, chi phí nhân công và các chi phí có liên quan trực tiếp khác.

Giá gốc của hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Đối với dịch vụ cung cấp dở dang, việc lập dự phòng giảm giá được tính theo từng loại dịch vụ có mức giá riêng biệt. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

## 7. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Công ty chi gồm các chi phí Công cụ dụng cụ. Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí trong kỳ theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

## 8. Tài sản thuê hoạt động

Thuê tài sản được phân loại là thuê hoạt động nếu phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản thuộc về người cho thuê. Chi phí thuê hoạt động được phản ánh vào chi phí theo phương pháp đường thẳng cho suốt thời hạn thuê tài sản, không phụ thuộc vào phương thức thanh toán tiền thuê.

## 9. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

Loại tài sản cố định

Số năm

Máy móc và thiết bị

2 – 5

Phương tiện vận tải, truyền dẫn

3 – 5

# CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP SONACONS

Địa chỉ: số 3, đường 3, khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai  
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

## 10. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Tài sản cố định vô hình của Công ty chỉ có chương trình phần mềm máy tính. Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hoá. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 03 năm.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

## 11. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty, bao gồm cả các khoản phải trả khi nhập khẩu thông qua người nhận ủy thác.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kê toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

## 12. Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

## 13. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

# CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP SONACONS

Địa chỉ: số 3, đường 3, khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

### 14. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

#### *Doanh thu cung cấp dịch vụ*

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán.

#### *Tiền lãi*

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

### 15. Hợp đồng xây dựng

Hợp đồng xây dựng là một hợp đồng được thỏa thuận để xây dựng một tài sản hoặc tổ hợp các tài sản có liên quan chặt chẽ hay phụ thuộc lẫn nhau về mặt thiết kế, công nghệ, chức năng hoặc mục đích sử dụng cơ bản của chúng.

Khi kết quả thực hiện hợp đồng được ước tính một cách đáng tin cậy:

- Đối với các hợp đồng xây dựng quy định nhà thầu được thanh toán theo tiến độ kế hoạch: doanh thu và chi phí liên quan đến hợp đồng được ghi nhận tương ứng với phần công việc đã hoàn thành do Công ty tự xác định vào ngày kết thúc năm tài chính.
- Đối với các hợp đồng xây dựng quy định nhà thầu được thanh toán theo giá trị khối lượng thực hiện: doanh thu và chi phí liên quan đến hợp đồng được ghi nhận tương ứng với phần công việc đã hoàn thành được khách hàng xác nhận và được phản ánh trên hóa đơn đã lập.

Các khoản tăng, giảm khối lượng xây lắp, các khoản thu bồi thường và các khoản thu khác chỉ được ghi nhận doanh thu khi đã được thống nhất với khách hàng.

Khi kết quả thực hiện hợp đồng xây dựng không thể ước tính được một cách đáng tin cậy:

- Doanh thu chỉ được ghi nhận tương đương với chi phí của hợp đồng đã phát sinh mà việc hoàn trả là tương đối chắc chắn.
- Chi phí của hợp đồng chỉ được ghi nhận vào chi phí khi đã phát sinh.

Chênh lệch giữa tổng doanh thu lũy kế của hợp đồng xây dựng đã ghi nhận và khoản tiền lũy kế ghi trên hóa đơn thanh toán theo tiến độ kế hoạch của hợp đồng được ghi nhận là khoản phải thu hoặc phải trả theo tiến độ kế hoạch của các hợp đồng xây dựng.

### 16. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được tính vào giá trị của tài sản đó. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

# CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP SONACONS

Địa chỉ: số 3, đường 3, khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai  
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

## 17. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

## 18. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

### Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

### Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:
  - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc

# CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP SONACONS

Địa chỉ: số 3, đường 3, khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai  
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

## 19. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

## V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

### 1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	8.105.622	45.602.520
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	12.214.713.481	8.746.005.765
Các khoản tương đương tiền	27.015.000.000	33.640.000.000
<i>Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gốc không quá 3 tháng<sup>(i)</sup></i>		
Cộng	<b>39.237.819.103</b>	<b>42.431.608.285</b>

(i) Khoản tiền gửi có kỳ hạn không quá 03 tháng tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Đồng Nai được cầm cố để đảm bảo cho các khoản vay ngắn hạn tại ngân hàng này (xem thuyết minh số V.16).

### 2. Các khoản đầu tư tài chính

Khoản tiền gửi có kỳ hạn trên 03 tháng đến 12 tháng được dùng để đảm bảo cho các khoản vay tại Ngân hàng (xem thuyết minh số V.16).

### 3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	Số cuối năm	Số đầu năm
<i>Phải thu bên liên quan</i>	<b>3.541.912.790</b>	<b>10.011.542.271</b>
Công ty cổ phần Sonadezi An Bình	3.541.912.790	10.011.542.271
<i>Phải thu các khách hàng khác</i>	<b>67.577.370.042</b>	<b>32.018.072.247</b>
Công ty cổ phần GreenFeed Việt Nam – Chi nhánh Đồng Nai	8.256.517.522	4.063.776.875
Công ty TNHH y tế Hoa Lâm – Shangri-La	4.829.693.744	4.829.693.744
Công ty TNHH SD Global Việt Nam	-	5.808.020.000
Cambodia Beverage Company Ltd.	26.437.799.300	-
Các khách hàng khác	28.053.359.476	17.316.581.628
Cộng	<b>71.119.282.832</b>	<b>42.029.614.518</b>

# CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP SONACONS

Địa chỉ: số 3, đường 3, khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai  
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

## 4. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty TNHH MTV Trần Gia Phát	4.395.527.085	4.395.527.085
Công ty cổ phần xây dựng dân dụng và công nghiệp Thái Dương	1.229.252.000	1.229.252.000
Công ty TNHH MTV An Hòa – BCC	840.055.800	-
Các nhà cung cấp khác	1.668.245.278	2.196.290.038
<b>Cộng</b>	<b>8.133.080.163</b>	<b>7.821.069.123</b>

## 5. Phải thu ngắn hạn khác

	Số cuối năm			Số đầu năm
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp nộp thừa	138.386.461	-	117.170.161	-
Tạm ứng	3.476.669.252	-	936.212.131	-
Ký quỹ ngắn hạn	269.045.000	-	225.849.000	-
Công ty cổ phần vận tải biển				
Vinashin- Phải thu khác	343.038.202	-	1.043.038.202	-
Thu tiền bảo hộ lao động	11.195.000	-	-	-
Quỹ khen thưởng phúc lợi chi vượt nguồn (xem thuyết minh số V.17)	301.647.648	-	291.094.596	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	636.075	-	636.075	-
<b>Cộng</b>	<b>4.540.617.638</b>	<b>-</b>	<b>2.614.000.165</b>	<b>-</b>

(i) Khoản quỹ khen thưởng phúc lợi chi vượt nguồn.

## 6. Hàng tồn kho

	Số cuối năm			Số đầu năm
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	316.448.429	-	410.697.849	-
Công cụ, dụng cụ	10.978.000	-	44.038.015	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang <sup>(i)</sup>	11.792.219.841	-	12.287.842.319	-
<b>Cộng</b>	<b>12.119.646.270</b>	<b>-</b>	<b>12.742.578.183</b>	<b>-</b>

(i) Chi tiết các công trình dở dang như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Nhà xưởng 47	241.020.381	241.020.381
Công trình A032 Kho hàng hóa	193.553.000	169.336.000
Công trình thiết kế nhà xưởng số 49,50,51,52	-	191.347.292
Công trình khối phòng học 5 tầng - Khu B	-	9.884.545
Công trình nhà văn phòng KCN Nhơn Trạch 6	-	11.000.000
Công trình Baconco	-	1.129.855.000
Công trình Formosa	636.491.384	582.357.384
Công trình Thăng Long - Long An	-	1.560.000.000

# CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP SONACONS

Địa chỉ: số 3, đường 3, khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công trình nhà Liên Kế S4	-	1.200.000.000
Công trình Greenfeed XD 2014	2.024.422.696	6.400.000.000
Công trình lò đốt chất thải Quang Trung	-	300.000.000
Công trình Men Chuen mái nối	-	493.041.717
Công trình nhà máy thức ăn gia súc Công ty Haid Feed	162.897.816	-
Công trình chung cư B2 NC	1.859.288.455	-
Công trình Dona Standard	4.262.049.123	-
Công trình Men-Chuen Giai đoạn 2	2.307.806.431	-
Công trình Coca - Thủ Đức	4.441.600	-
Công trình Liwayway - Kho than	16.094.000	-
Công trình Liwayway - Nhà kho GD 5	84.154.955	-
<b>Cộng</b>	<b>11.792.219.841</b>	<b>12.287.842.319</b>

## 7. Tài sản cố định hữu hình

### Nguyên giá

Số đầu năm

**Số cuối năm**

Trong đó:

Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng

### Giá trị hao mòn

Số đầu năm

Khấu hao trong năm

**Số cuối năm**

### Giá trị còn lại

Số đầu năm

**Số cuối năm**

Trong đó:

Tạm thời chưa sử dụng

Đang chờ thanh lý

Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Cộng
1.771.209.394	237.050.000	2.008.259.394
<b>1.771.209.394</b>	<b>237.050.000</b>	<b>2.008.259.394</b>
1.149.700.303	237.050.000	1.386.750.303
1.457.087.654	237.050.000	1.694.137.654
193.881.672	-	193.881.672
<b>1.650.969.326</b>	<b>237.050.000</b>	<b>1.888.019.326</b>
314.121.740	-	314.121.740
<b>120.240.068</b>	<b>-</b>	<b>120.240.068</b>

## 8. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại liên quan đến các chi phí phải trả. Chi tiết phát sinh như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	12.100.000	12.100.000
Ghi nhận vào kết quả kinh doanh	(1.100.000)	-
<b>Số cuối năm</b>	<b>11.000.000</b>	<b>12.100.000</b>

Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp sử dụng để xác định giá trị tài sản thuế thu nhập hoãn lại là 20% (năm trước thuế suất là 22%).

# CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP SONACONS

Địa chỉ: số 3, đường 3, khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai  
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

## 9. Phải trả người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
<i>Phải trả bên liên quan</i>	<b>2.962.965.168</b>	<b>4.668.650.544</b>
Công ty cổ phần Sonadezi An Bình	2.962.965.168	4.668.650.544
<i>Phải trả các nhà cung cấp khác</i>	<b>37.610.795.381</b>	<b>31.138.280.737</b>
Công ty cổ phần đầu tư Hoa Hồng	3.238.156.621	6.166.037.346
Công ty TNHH Thái Hưng	584.439.006	4.048.645.755
Công ty TNHH MTV xây dựng giao thông Minh		
Thu	2.019.486.570	3.714.259.800
Công ty cổ phần Robot Thông Nhát	11.549.317.795	773.192.640
Các nhà cung cấp khác	20.219.395.389	16.436.145.196
<b>Cộng</b>	<b>40.573.760.549</b>	<b>35.806.931.281</b>

Công ty không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

## 10. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty TNHH công nghiệp thực phẩm Lywayway Sài Gòn	650.000.000	-
Công ty liên doanh dịch vụ container quốc tế Cảng Sài Gòn - SSA	538.800.000	-
Các khách hàng khác	8.700.200	673.193.031
<b>Cộng</b>	<b>1.197.500.200</b>	<b>673.193.031</b>

## 11. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã thực nộp trong năm	Số cuối năm
Thuế GTGT hàng bán nội địa	-	1.471.109.290	(1.471.109.290)	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	382.757.534	579.338.089	(656.257.534)	305.838.089
Thuế thu nhập cá nhân	44.048.495	445.684.775	(426.389.450)	63.343.820
Các loại thuế khác	-	3.000.000	(3.000.000)	-
<b>Cộng</b>	<b>426.806.029</b>	<b>2.499.132.154</b>	<b>(2.556.756.274)</b>	<b>369.181.909</b>

### *Thuế giá trị gia tăng*

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10%.

### *Thuế thu nhập doanh nghiệp*

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 22%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp được dự tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	2.027.325.048	2.468.175.402
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	661.029.903	996.557.750
- Các khoản điều chỉnh giảm	(55.000.000)	(55.000.000)
Thu nhập chịu thuế	2.633.354.951	3.409.733.152
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	22%	22%
<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp</b>	<b>579.338.089</b>	<b>750.141.293</b>

# CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP SONACONS

Địa chỉ: số 3, đường 3, khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

Theo Luật số 32/2013/QH13 về sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2013, thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp phổ thông giảm từ 22% xuống còn 20% từ ngày 01 tháng 01 năm 2016.

## Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

### 12. Phải trả người lao động

Lương phải trả nhân viên văn phòng Công ty  
Lương phải trả Ban chỉ huy và Đội thi công  
Lương nhân công thuê ngoài  
**Cộng**

	Số cuối năm	Số đầu năm
816.340.430	798.361.080	
1.660.322.877	1.742.638.152	
1.122.464.800	3.400.620.000	
<b>3.599.128.107</b>	<b>5.941.619.232</b>	

### 13. Chi phí phải trả ngắn hạn

Chi phí thầu phụ  
Chi phí khác  
**Cộng**

	Số cuối năm	Số đầu năm
2.353.981.517	51.492.512	
78.967.096	55.000.000	
<b>2.432.948.613</b>	<b>106.492.512</b>	

### 14. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn

Các khoản doanh thu nhận trước về hoạt động xây lắp.

### 15. Phải trả ngắn hạn khác

#### Phải trả bên liên quan

Công ty cổ phần Sonadezi An Bình – tiền góp vốn thừa

	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>383.913.252</b>	<b>383.913.252</b>	

#### Phải trả các tổ chức và cá nhân khác

Kinh phí công đoàn

Cỗ tức phải trả

Tài sản thừa chờ giải quyết

Các khoản phải trả ngắn hạn khác

**Cộng**

	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>2.097.163.542</b>	<b>1.519.794.771</b>	
- 26.534.466	26.322.466	
675.000.000	525.000.000	
10.000	10.000	
<b>1.035.619.076</b>	<b>968.462.305</b>	
<b>2.121.076.794</b>	<b>1.903.708.023</b>	

Công ty không có nợ phải trả khác quá hạn chưa thanh toán.

# CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP SONACONS

Địa chỉ: số 3, đường 3, khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

### 16. Vay ngắn hạn

Khoản vay Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Đồng Nai để bổ sung vốn lưu động với lãi suất 7%/năm, thời hạn vay 6 tháng. Các khoản vay này được đảm bảo bằng thế chấp các hợp đồng tiền gửi của Công ty tại ngân hàng này (xem thuyết minh số V.1 và V.2).

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay ngắn hạn như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	48.535.771.337	45.109.011.772
Số tiền vay phát sinh	122.655.745.922	125.535.719.654
Số tiền vay đã trả	(106.865.013.356)	(122.108.960.089)
<b>Số cuối năm</b>	<b>64.326.503.903</b>	<b>48.535.771.337</b>

Công ty không có các khoản vay quá hạn chưa thanh toán.

### 17. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

Chi tiết số phát sinh quỹ khen thưởng, phúc lợi như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	(291.094.596)	(272.447.817)
Tăng do trích lập từ lợi nhuận	144.712.034	190.871.561
Chi quỹ	(155.265.086)	(209.518.340)
<b>Số cuối năm</b>	<b>(301.647.648)</b>	<b>(291.094.596)</b>

Quỹ khen thưởng, phúc lợi chi vượt nguồn được trình bày ở khoản mục “Các khoản phải thu ngắn hạn khác” (xem thuyết minh số V.5).

### 18. Vốn chủ sở hữu

#### 18a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	12.000.000.000	1.841.695.296	378.481.681	14.220.176.977
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	1.718.034.109	1.718.034.109
Trích lập quỹ trong năm trước	-	381.203.122	(572.074.683)	190.871.561
Chia cổ tức trong năm trước	-	-	(218.290.423)	(218.290.423)
Tăng khác	-	-	190.281.508	190.281.508
<b>Số dư cuối năm trước</b>	<b>12.000.000.000</b>	<b>2.222.898.418</b>	<b>1.496.432.192</b>	<b>15.719.330.610</b>
Số dư đầu năm nay	12.000.000.000	2.222.898.418	1.496.432.192	15.719.330.610
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	1.446.886.959	1.446.886.959
Trích lập quỹ trong năm nay	-	289.424.067	(434.136.101)	(144.712.034)
Chia cổ tức trong năm nay	-	-	(1.200.000.000)	(1.200.000.000)
<b>Số dư cuối năm nay</b>	<b>12.000.000.000</b>	<b>2.512.322.485</b>	<b>1.309.183.050</b>	<b>15.821.505.535</b>

# CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP SONACONS

Địa chỉ: số 3, đường 3, khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

## 18b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty cổ phần Sonadezi An Bình	3.600.000.000	3.600.000.000
Công ty cổ phần đầu tư Hoa Hồng	1.500.000.000	1.500.000.000
Ông Phạm Xuân Bách	500.000.000	500.000.000
Ông Trương Minh Hoàng	500.000.000	500.000.000
Ông Lê Anh Hoàn	500.000.000	500.000.000
Các cổ đông khác	5.400.000.000	5.400.000.000
<b>Công</b>	<b>12.000.000.000</b>	<b>12.000.000.000</b>

Tình hình góp vốn điều lệ như sau

VND
20.000.000.000
12.000.000.000
<b>8.000.000.000</b>

## 18c. Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	2.000.000	2.000.000
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	1.200.000	1.200.000
- Cổ phiếu phổ thông	1.200.000	1.200.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	1.200.000	1.200.000
- Cổ phiếu phổ thông	1.200.000	1.200.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

## 18d. Phân phối lợi nhuận

Trong năm Công ty đã phân phối lợi nhuận theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 ngày 02 tháng 4 năm 2015 như sau:

VND
1.200.000.000
343.606.822
171.803.411

## 19. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán

Ngoại tệ các loại

Tại ngày kết thúc năm tài chính, tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm 34,743.02 USD (số đầu năm là 0 USD).

# CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP SONACONS

Địa chỉ: số 3, đường 3, khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai  
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

## VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

### 1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

#### 1a. Tổng doanh thu

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu hoạt động xây dựng	235.598.587.526	197.162.474.072
Doanh thu thiết kế	1.855.183.755	3.400.054.149
<b>Cộng</b>	<b>237.453.771.281</b>	<b>200.562.528.221</b>

#### 1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Công ty phát sinh giao dịch cung cấp dịch vụ xây lắp cho Công ty cổ phần Sonadezi An Bình với tổng giá trị trong năm là 10.160.531.105 VND (năm trước là 7.751.715.806 VND).

### 2. Giá vốn hàng bán

	Năm nay	Năm trước
Giá vốn hoạt động xây dựng	218.761.779.780	180.757.710.191
Giá vốn hoạt động thiết kế	1.726.600.724	2.951.447.352
<b>Cộng</b>	<b>220.488.380.504</b>	<b>183.709.157.543</b>

### 3. Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	1.385.525.008	1.660.826.687
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	19.546.685	29.762.340
Lãi chênh lệch tỷ giá phát sinh	155.973.624	-
<b>Cộng</b>	<b>1.561.045.317</b>	<b>1.690.589.027</b>

### 4. Chi phí tài chính

	Năm nay	Năm trước
Chi phí lãi vay	3.766.780.616	3.774.991.000
Lỗ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	2.060.820	-
<b>Cộng</b>	<b>3.768.841.436</b>	<b>3.774.991.000</b>

### 5. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	7.964.181.823	7.680.430.088
Chi phí vật liệu đồ dùng văn phòng	101.059.540	64.330.300
Chi phí khấu hao tài sản cố định	76.378.793	19.999.992
Thuế, phí và lệ phí	174.574.154	120.959.444
Chi phí dịch vụ mua ngoài	4.052.682.381	3.991.754.204
Các chi phí khác	402.186.268	342.659.016
<b>Cộng</b>	<b>12.730.269.610</b>	<b>12.270.293.688</b>

# CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP SONACONS

Địa chỉ: số 3, đường 3, khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai  
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

## 6. Lãi trên cổ phiếu

### 6a. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu

	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	1.446.886.959	1.718.034.109
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	(144.712.034)	(171.803.411)
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	1.302.174.925	1.546.230.698
Số lượng bình quân giá quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	1.200.000	1.200.000
<b>Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu</b>	<b>1.085</b>	<b>1.289</b>

### 6b. Thông tin khác

Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm trước được tính toán lại do trừ số trích quỹ khen thưởng, phúc lợi khi xác định lợi nhuận tính lãi cơ bản trên cổ phiếu theo hướng dẫn của Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính. Việc áp dụng quy định mới này làm cho lãi cơ bản trên cổ phiếu năm trước giảm từ 1.432 VND xuống còn 1.289 VND.

Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc năm tài chính đến ngày công bố Báo cáo tài chính này.

## 7. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	62.318.295.790	73.130.261.120
Chi phí nhân công	34.096.469.223	32.236.462.799
Chi phí khấu hao tài sản cố định	193.881.672	193.653.553
Chi phí dịch vụ mua ngoài	131.740.667.076	91.420.614.259
Chi phí khác	4.369.430.885	3.540.120.609
<b>Cộng</b>	<b>232.718.744.646</b>	<b>200.592.522.983</b>

## VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

### 1. Giao dịch và sở hữu với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

#### 1a. Giao dịch và sở hữu với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng. Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

*Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt*

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

# CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP SONACONS

Địa chỉ: số 3, đường 3, khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

*Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt*

Công ty không có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

*Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt*

	<b>Năm nay</b>	<b>Năm trước</b>
Tiền lương	1.126.358.000	886.092.100
Phụ cấp	9.920.000	124.287.000
Tiền thưởng	42.000.000	1.400.000
<b>Cộng</b>	<b>1.178.278.000</b>	<b>1.011.779.100</b>

### 1b. Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty chỉ gồm Công ty cổ phần Sonadezi An Bình – cổ đông chiếm 18% vốn điều lệ.

*Giao dịch với các bên liên quan khác*

Trong năm Công ty phát sinh nghiệp vụ với Công ty cổ phần Sonadezi An Bình như sau:

	<b>Năm nay</b>	<b>Năm trước</b>
Mua nguyên vật liệu trong năm	3.265.707.801	5.387.864.068
Mua dịch vụ	1.504.300.932	1.504.300.932
Chi trả cổ tức	360.000.000	540.000.000

Giá hàng hóa, dịch vụ cung cấp cho các bên liên quan khác là giá thỏa thuận. Việc mua hàng hóa, dịch vụ từ các bên liên quan khác được thực hiện theo giá thỏa thuận.

*Công nợ với các bên liên quan khác*

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại các thuyết minh số V.3, V.9 và V.15.

Các khoản công nợ phải thu các bên liên quan khác không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền. Không có khoản dự phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu các bên liên quan khác.

### 2. Số liệu so sánh

Như đã trình bày tại thuyết minh số III.1, từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 Công ty đã áp dụng Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp thay thế Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 244/2009/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính. Công ty đã trình bày lại các số liệu so sánh theo qui định của Chế độ kế toán doanh nghiệp mới này.



# CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP SONACONS

Địa chỉ: số 3, đường 3, khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai  
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Các khoản mục được trình bày lại như sau:

	Số liệu trước điều chỉnh	Các điều chỉnh	Số liệu sau điều chỉnh
<b>Bảng cân đối kế toán</b>			
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	-	1.050.000.000	1.050.000.000
Đầu tư ngắn hạn	1.050.000.000	(1.050.000.000)	-
Phải thu ngắn hạn khác	1.451.939.034	1.162.061.131	2.614.000.165
Tài sản ngắn hạn khác	1.162.061.131	(1.162.061.131)	-
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	-	1.160.545.455	1.160.545.455
Phải trả ngắn hạn khác	3.064.253.478	(1.160.545.455)	1.903.708.023
Quỹ đầu tư phát triển	1.667.038.814	555.859.604	2.222.898.418
Quỹ dự phòng tài chính	555.859.604	(555.859.604)	-
<b>Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh</b>			
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.432	(143)	1.289
<b>Báo cáo lưu chuyển tiền tệ</b>			
Tăng, giảm các khoản phải thu	946.493.286	(18.636.147)	927.857.139
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	104.363.853	(104.363.853)	-
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	(332.518.340)	123.000.000	(209.518.340)

### 3. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện nào trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính.

Phạm Thị Ly Ly  
Người lập biểu

Lê Hoàng Phi  
Kế toán trưởng

Trương Minh Hoàng  
Tổng Giám đốc

